TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
_____	_____ TH

Bản án số: 763/2019/HS-PT
Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà NTTX;
Các Thẩm phán: Ông HVH;
Ông HMH.

- Thư ký phiên tòa: Ông ĐNC - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà NTTH, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh V, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 316/2018/TLPT- HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh V.

**** Bị cáo bị kháng cáo***:

Lê Văn Tg, sinh năm 1973; nơi cư trú: Xã Thái Hòa, huyện Lth, tỉnh V; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định; con bà Lê Thị N*; có vợ Hoàng Thị V*, hiện không xác định được địa chỉ; có 3 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/7/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh V xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh V; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Văn L* - Văn phòng luật sư số 1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh V; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị hại*: Anh Phùng Văn Hg, sinh năm 1977 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo*: Chị Nguyễn Thị Thùy Lh, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Nghĩa Lý, xã Bồ Lý, huyện Tm, tỉnh V. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Tg, sinh năm 1973 trú tại xã Thái Hòa, huyện Lth, tỉnh V có quan hệ tình cảm nam nữ với chị Trần Thị Dg, sinh năm 1979, tên thường gọi là L, trú tại xã Hoàng Hoa, huyện Tg, tỉnh V. Buổi trưa ngày 16/6/2018, Tg tổ chức sinh nhật cho chị Dg tại nhà hàng Sông Đáy, xã Bắc Bình, huyện Lth, tỉnh V. Tham gia buổi tiệc sinh nhật hôm đó gồm có chị Hoàng Thị Hng sinh năm 1976, cháu Hoàng Thị Ah, sinh năm 2002 là con gái chị Hng đều trú tại xã Sơn Nam, huyện Sg, tỉnh Tg; chị Nguyễn Thị Tm sinh năm 1975, anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1972 đều trú tại xã Đồng Tĩnh, huyện Tg, tỉnh V; chị Lê Thị P sinh năm 1981, anh Phùng Văn Hg, sinh năm 1977, đều trú tại xã Bồ Lý, huyện Tm, tỉnh V và một số người khác. Trong quá trình ăn uống không xảy ra mâu thuẫn, xích mích gì. Sau khi ăn uống xong, Tg thanh toán tiền rồi Tg rủ và đã cùng chị Dg, anh L1, anh Hg, chị Tm, chị P, chị Hng và cháu Ah đi hát, uống bia tại quán karaoke Bảo Quân ở xã Thái Hòa, huyện Lth, tỉnh V, đến khoảng hơn 15h00’ cùng ngày thì hát xong, Tg thanh toán tiền. Lúc này, anh Hg điều khiển xe ô tô BKS: 29L-1330 chở chị Hng, cháu Ah về nhà chị Tm chơi, còn anh L1 điều khiển xe ô tô BKS: 19L-7667 chở chị P, chị Dg và Tg về nhà của Tg. Tại đây Tg có cầm túi quần áo của chị Dg đang để trong nhà của Tg bỏ ra ngoài hè và bảo chị Dg cầm về, từ nay không liên lạc với Tg nữa, Tg không chơi bời gì nữa. Anh L1 mời chị Dg, chị P, Tg đi ăn tối, nhưng Tg không đi mà ở nhà. Anh L1 điều khiển xe chở chị Dg, chị P đến quán vịt Tre Xanh của anh Nông Quang Tn ở thôn Hợp Thành, xã Hợp Châu, huyện Tm, tỉnh V để ăn, đồng thời gọi điện thoại rủ anh Hg đến ăn cùng. Anh Hg đồng ý và rủ chị Tm, chị Hng và cháu Ah cùng đi. Khi đến quán tất cả mọi người vào ngồi ăn uống ở phòng số 01. Trong khi mọi người đang ăn uống thì Tg gọi điện cho chị Dg hỏi: “*Đang ăn ở đâu, thằng L1, cái P là bố mày à mà nó bảo mày đi đâu mày đi đấy, mày bắt taxi về ngay không tao xuống mày biết rồi đấy*”. Chị Dg nghe xong tắt điện thoại, Tg tiếp tục gọi điện thoại cho anh L1 để nói chuyện và yêu cầu bảo chị Dg về nhưng chị Dg không về. Đến khoảng 17 giờ 00’cùng ngày, Tg gọi điện thoại bảo anh Hà Công M lái xe taxi BKS: 88A-196.52 chở Tg đến quán vịt Tre Xanh. Khi đi Tg mang theo một con dao có một đầu nhọn dài 54cm, bản dao chỗ rộng nhất là 07cm, chuôi dao làm bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3,5cm của gia đình Tg. Tg bọc con dao vào trong chiếc áo màu vàng. Khi đến quán Tre Xanh thì Tg thanh toán tiền xe cho anh M rồi đi vào phòng số 01 nơi anh L1 và mọi người đang ăn uống. Tg bỏ chiếc áo bọc phía ngoài con dao ra, cầm dao ở tay phải và đóng cửa phòng lại, hô: “*Hôm nay tao chém chết hết chúng mày*”. Tg chỉ dao về phía anh L1 nói: “*Tao chém thằng này đầu tiên*” sau đó Tg cầm dao ở tay phải lao vào chém liên tiếp nhiều nhát vào đầu, vào mặt, vào tay, vào người anh L1; chém 02 nhát vào đầu anh Hg; chém nhiều nhát vào đầu, vào người chị Tm; chém nhiều nhát vào đầu, vào

người chị P, còn chị Hng, cháu Ah, chị Dg bỏ chạy được, không bị thương tích gì. Sau khi chém gây thương tích cho những người trên Tg cầm dao chạy ra đường Quốc lộ 2B cũ, chặn được xe mô tô BKS: 88K1-252.19 do chị Nguyễn Thị Hồng Hh ở khu 5, xã Hoàng Hoa, huyện Tg, tỉnh V điều khiển, chở sau là chị Nguyễn Ngọc T** ở xã Ngũ Xá, huyện Cmk, tỉnh Pht và cháu Nguyễn Hoàng Mạnh Q là con trai chị T**, đi theo hướng từ xã Hợp Châu đi thành phố Vn. Khi xe của chị Hh vừa dừng lại thì Tg nói: "*Xuống xe, cho anh mượn xe, anh lỡ giết người rồi, anh không lấy xe của em*". Do hoảng sợ nên chị Hh, chị T** xuống xe và giao xe mô tô cho Tg. Tg để dao ở chỗ để chân của xe mô tô rồi điều khiển xe theo đường 36 hướng về xã Đồng Tĩnh, huyện Tg, khi đi được một đoạn thấy một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) điều khiển xe mô tô đi cùng chiều, Tg điều khiển xe mô tô áp sát vào và nói: "*Chị cho tôi mượn cái mũ bảo hiểm*", người phụ nữ này đưa cho Tg 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu HJC màu đen, trắng loại nửa đầu, có kính. Tg đội mũ bảo hiểm, tiếp tục điều khiển xe đi đến đoạn đường Quốc lộ 2C thuộc địa phận khu 6, xã Đồng Tĩnh, huyện Tg thì dừng xe vứt con dao xuống lề đường bên phải, rồi tiếp tục điều khiển xe đi đến gầm cầu đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai thuộc địa phận thị trấn Hợp Hòa, huyện Tg, tỉnh V. Tg bỏ lại xe mô tô và mũ bảo hiểm xe tại đây, rồi gọi xe taxi BKS: 88A-185.74 của anh Nguyễn Văn A ở thị trấn Hợp Hòa, huyện Tg đang đỗ chờ khách tại đây chở đi. Trên đường đi, Tg gọi điện thoại cho bà Nguyễn Thị L@ sinh năm 1949 trú tại phường Đồng Tâm, thành phố Vn, tỉnh V bảo bà L@ là con của Tg bị tai nạn đang cần tiền giải quyết và hỏi vay bà L@ 10.000.000 đồng, tiếp đó Tg gọi điện thoại cho anh Vương Mạnh Cg, sinh năm 1982 trú tại phường Liên Bảo, thành phố Vn, tỉnh V bảo anh Cg là Tg có việc gấp, hỏi vay anh Cg 15.000.000 đồng thì bà L@ và anh Cg đều đồng ý. Sau đó, Tg bảo anh A lái xe đưa đến nhà bà L@, anh Cg lấy tiền rồi tiếp tục đi đến khu vực xã Tiền Châu, thành phố Pn, tỉnh V thì Tg xuống xe. Sau khi thanh toán tiền taxi cho anh A, Tg lại gọi xe taxi khác đi để tiếp tục bỏ trốn. Đến ngày 19/6/2018, Lê Văn Tg đã bị cơ quan công an bắt khi Tg đang trốn tại tỉnh Hg.

Anh L1, anh Hg, chị Tm và chị P bị Tg dùng dao chém gây thương tích nặng đã được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh V để cấp cứu và điều trị. Do thương tích nặng nên đến ngày 18/6/2018 thì anh Hg tử vong.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 129/TT ngày 25/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh V đã kết luận về nguyên nhân tử vong của anh Phùng Văn Hg: "*Chấn thương sọ não sau phẫu thuật điều trị không hồi phục*".

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 347TgT ngày 06/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh V đã kết luận về thương tích và tổn hại sức khỏe của chị Tm: Căn cứ thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y - Pháp y tâm thần tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 83% (Tám mươi ba phần trăm),

theo nguyên tắc cộng lùi.

Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật sắc gây nên. Các thương tích đã mô tả trên không ảnh hưởng thẩm mỹ. Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục để lại cố tật.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 348TgT ngày 06/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh V đã kết luận về thương tích và tổn hại sức khỏe của chị P: Căn cứ thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y - Pháp y tâm thần tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 10%.

Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật sắc gây nên. Các thương tích đã mô tả trên không ảnh hưởng thẩm mỹ. Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục để lại cố tật.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 346/TgT ngày 06/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận đối với anh Nguyễn Văn L1: Căn cứ thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y - Pháp y tâm thần tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 55% (Năm mươi năm phần trăm), theo nguyên tắc cộng lùi.

Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật sắc gây nên. Vết sẹo gò má trái và cằm phải ảnh hưởng thẩm mỹ. Còn lại các vết sẹo khác đã mô tả trên không ảnh hưởng thẩm mỹ. Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục để lại cố tật.

* *Về trách nhiệm dân sự*:

1. Bị hại Phùng Văn Hg đã tử vong, nên gia đình anh Hg yêu cầu bị cáo Tg phải bồi thường cho gia đình anh Hg số tiền 420.000.000 đồng. Chị Lê Thị Bty (con gái bị cáo Tg) đã thay Tg bồi thường được cho gia đình anh Hg số tiền 85.000.000 đồng.

2. Bị hại Nguyễn Thị Tm yêu cầu bị cáo Tg phải bồi thường cho chị Tm các khoản tiền sau: Tiền viện phí là 68.000.000 đồng; Tiền công lao động của chị Tm phải nghỉ trong 60 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng là 12.000.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần yêu cầu bồi thường theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm chị yêu cầu bị cáo còn phải bồi thường thêm 250.000.000 đồng.

Đến nay chị Lê Thị Bty (con gái bị cáo Tg) thay Tg bồi thường được cho chị Tm số tiền 45.000.000 đồng.

3. Bị hại Lê Thị P yêu cầu bị cáo Tg phải bồi thường cho chị P các khoản: Tiền viện phí là 15.000.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần yêu cầu bồi thường theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm chị yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 50.000.000 đồng.

Đến nay chị Lê Thị Bty (con gái bị cáo Tg) đã thay Tg bồi thường được cho chị P số tiền 12.000.000 đồng.

4. Bị hại Nguyễn Văn L1 yêu cầu bị cáo Tg phải bồi thường cho anh L1 các khoản: Tiền viện phí là 45.000.000 đồng; Tiền công lao động của anh L1 phải nghỉ trong 68 ngày, mỗi ngày 300.000 đồng là 20.400.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần yêu cầu Tg bồi thường theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, anh L1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 200.000.000 đồng.

Đến nay chị Lê Thị Bty (con gái bị cáo Tg) đã thay Tg bồi thường được cho anh L1 số tiền 90.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra bị cáo Lê Văn Tg thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 28/3/2019, Tòa án nhân dân tỉnh V đã tuyến bố bị cáo phạm tội "Giết người". Căn cứ vào điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Văn Tg tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/6/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/4/2019, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 27/9/2019, bị cáo làm đơn rút kháng cáo.

Ngày 10/4/2019, chị Nguyễn Thị Thùy Lh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và kết luận: Bị cáo đã tự nguyện rút kháng cáo nên việc đình chỉ xét xử phúc thẩm là đúng. Người kháng cáo đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt không có lý do nên đề nghị xét xử vắng mặt. Xét kháng cáo: Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người đại điện hợp pháp cho người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Luật sư vắng mặt nhưng gửi bản bào chữa cho bị cáo có quan điểm nhất trí tội danh và khung hình phạt, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sờ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bị cáo Lê Văn Tg rút đơn kháng cáo là tự nguyện nên việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo đã được Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đình chỉ tại Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 71/2019/HSPT-QĐ ngày 14/11/2019.

Luật sư cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, nộp luận cứ bào chữa, bị cáo nhất trí nên việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến phiên tòa phúc thẩm.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại kháng cáo vắng mặt nhưng đã được tống đạt hợp lệ nên việc xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp cho bị hại đảm bảo quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét nội dung kháng cáo của chị Nguyễn Thị Thùy Lh về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn Tg thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, nên có đủ căn cứ xác định: Lê Văn Tg đã cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát vào đầu, vào mặt, vào tay, vào người anh L1; chém 02 nhát vào đầu anh Hg; chém nhiều nhát vào đầu, vào người chị Tm; chém nhiều nhát vào đầu, vào người chị P. Hậu quả: Anh Hg bị tử vong do chấn thương sọ não nặng, chị Tm bị tổn hại 83% sức khỏe, anh L1 bị tổn hại 55% sức khỏe, chị P bị tổn hại 10% sức khỏe.

Việc dùng hung khí chém nhiều nhát vào những vị trí hiểm yếu trên cơ thể của anh Hg, anh L1, chị Tm, chị P, hậu quả đã làm anh Hg tử vong, anh L1, chị Tm, chị P bị thương tích, những người này không chết là ngoài ý muốn của bị cáo Lê Văn Tg do đó hành vi phạm tội nêu trên của Lê Văn Tg đã phạm vào tội "Giết người", với các tình tiết định khung tăng nặng là "Giết 02 người trở lên" và "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết là đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tộ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo tù chung thân là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 348; Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Thùy Lh.

Căn cứ vào điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt ***Lê Văn Tg*** tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/6/2018.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./x.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà nội;*
- *TAND tỉnh V;*
- *VKSND tỉnh V;*
- *Công an tỉnh V;*
- *Cục THADS tỉnh V;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh V;*
- *Bị cáo (qua trại);*
- *Bị hại (theo địa chỉ);*
- *Lưu HS, HCTP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NTTX